

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ QUẢN LÍ HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP CỦA HỌC SINH TRUNG HỌC PHỔ THÔNG TỈNH ĐỒNG THÁP

ThS. NGUYỄN VĂN ĐỊNH*

Abstract: The article introduces 5 groups of solution to improve the efficiency of management of learning activities: Building academic background, training sense of self-study; Creating a healthy learning environment; Coordinating closely with the family for good management learning at home and outside school; Helping individuals; Rewarding timely and exactly.

Keywords: Effective management, learning activities.

Luật Giáo dục (GD) năm 2005 quy định tại Điều 5: Phương pháp GD phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, tư duy sáng tạo của người học; bồi dưỡng cho người học năng lực tự học, khả năng thực hành, lòng say mê học tập (HT) và chí vươn lên.

Đối với học sinh (HS) trung học phổ thông (THPT), hoạt động học tập (HĐHT) có ý nghĩa quan trọng bởi vì nó không chỉ quyết định chất lượng và hiệu quả HT, rèn luyện mà nó còn tạo cho các em khả năng giải quyết công việc một cách độc lập sáng tạo trong tương lai. Việc xác định đúng đắn động cơ HT, xem HT là nhu cầu tất yếu, có phương pháp HT hiệu quả sẽ giúp HS ngày càng say mê học và học đạt hiệu quả cao. Chất lượng GD được quyết định do nhiều yếu tố nhưng có hai yếu tố không thể thiếu được là hoạt động giảng dạy của giáo viên (GV) và HĐHT của HS. HĐHT của HS đóng vai trò hết sức quan trọng, trực tiếp quyết định chất lượng GD. Khi HS chủ động, tích cực chiếm lĩnh tri thức thì việc tổ chức, điều khiển của GV mới đạt được kết quả tốt nhất.

Quản lí (QL) HĐHT của HS là một trong những nội dung quan trọng của công tác GD trong trường học. QL HĐHT tốt sẽ nâng cao hiệu quả HT của HS. Việc tìm tòi nghiên cứu tìm ra các giải pháp giúp HS đam mê HT và HT có hiệu quả hơn là trách nhiệm của các trường học, trong đó GV và cán bộ quản lí (CBQL) giữ vai trò nòng cốt.

1. Thực trạng HĐHT của HS các trường THPT huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp

1.1. Tiến hành khảo sát HĐHT

Tháng 11/2015, chúng tôi đã tiến hành khảo sát tại 3 trường THPT thuộc huyện Tháp Mười (tỉnh Đồng Tháp) gồm: THPT Tháp Mười, THPT Phú Điền và THPT Đốc Bình Kiều. Đối tượng khảo sát: 128 HS thuộc cả 3 khối lớp THPT được lựa chọn ngẫu nhiên.

Nội dung khảo sát thực trạng HĐHT của HS bao gồm: 1) Ý kiến của HS về tầm quan trọng của HĐHT; 2) Thời lượng HT, thời lượng tự học; 3) Thời điểm học thích hợp; 4) Hình thức HT ngoài giờ lên lớp.

Hình thức khảo sát: HS trả lời bằng phiếu hỏi.

1.2. Ý kiến của HS về HĐHT, hoạt động tự học

TT	Nội dung	Phương án chọn	HS tham gia	HS chọn	Tỉ lệ %
1	Yếu tố quyết định kết quả HT	Vai trò hướng dẫn của GV	128	24	37,5
		Tự học	128	36	28,12
		Hoàn cảnh gia đình	128	34	26,56
		Môi trường HT	128	10	7,81
2	Thời lượng tự học mỗi ngày	Hơn 3 giờ	128	52	41,62
		Từ 1 đến 3 giờ	128	62	48,43
		Dưới 1 giờ	128	10	7,81
3	Thời điểm học	Đêm khuya	128	64	50,0
		Chiều tối	128	48	37,5
		Sáng sớm	128	16	12,5
4	Hình thức HT ngoài giờ lên lớp	Có người hướng dẫn	128	70	40,89
		Học một mình	128	30	23,43
		Học theo nhóm	128	28	21,87

1.3. Đánh giá thực trạng

Thực trạng về HĐHT, hoạt động tự học của HS các trường được khảo sát đã phản ánh suy nghĩ và nhận định của các em về vai trò hướng dẫn của GV và vai trò tự học - yếu tố quyết định cao đến kết quả HT. Nhiều HS cũng dành thời lượng HT vừa phải và phù hợp trong ngày. Kết quả khảo sát giúp các trường có những giải pháp phù hợp trong việc QL tốt hơn HĐHT của HS. Kết quả thực trạng cũng cho thấy tính chủ động, tự lực trong HT của HS chưa cao khi còn nhiều HS nghĩ rằng học nhóm hoặc học dưới sự hướng dẫn sẽ đạt kết quả tốt hơn. Tuy nhiên, việc khảo sát thực hiện trên số lượng HS chưa nhiều và tiến hành tại 3 trên 5 trường THPT của huyện Tháp Mười nên các ý kiến trả lời của HS có thể bị chi phối bởi một số nhân tố khác, do đó có vài kết quả sẽ mang tính tương đối.

* Trường Trung học phổ thông Tháp Mười, Đồng Tháp

Về nguyên nhân: Do yêu cầu chương trình, một phần do áp lực thi cử và tìm kiếm việc làm nên nhiều HS tỏ ra lúng túng và chưa có sự sắp xếp hợp lý việc HT để đạt hiệu quả tốt nhất. Phần đông gia đình chưa quan tâm đúng mức, thường xuyên việc HT của HS (nhất là QL việc học ở nhà). Một số nhà trường chưa làm tốt công tác phối hợp với gia đình và các lực lượng GD khác trong QL việc học ngoài nhà trường.

2. Một số giải pháp góp phần nâng cao hiệu quả QL HĐHT của HS

2.1. Tổ chức tốt nền nếp kỉ cương HT, rèn luyện ý thức tự học, GD động cơ HT đúng đắn

Muốn có kết quả HT cao thì phải xây dựng nền nếp, kỉ cương. Đối với HS, từ khi mới bắt đầu vào trường, các em phải được GD rằng: việc chấp hành nội quy, việc giữ vững nền nếp kỉ cương HT đóng vai trò quan trọng hàng đầu trong việc quyết định kết quả HT. Cần khăng định các giờ kiểm tra, các kì thi ở trường đều phải được tổ chức nghiêm túc. HS phải nhận thức được rằng chỉ bằng con đường cần cù, chịu khó, phải tích cực HT và rèn luyện mới mong đạt được kết quả tốt. Phải bằng năng lực của chính mình mới giúp HS vượt qua các kì thi. Chỉ có học thật, thi thật thì mới có kết quả thật. Học cho mình, học vì gia đình, học để phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân.

2.2. Xây dựng môi trường HT lành mạnh, hấp dẫn đối với HS

Xây dựng môi trường văn hóa, môi trường GD lành mạnh là vấn đề cần phải được quan tâm. Nhà trường phải chú trọng tuyên truyền GD cho HS về văn hóa ứng xử, văn hóa pháp luật, văn minh công sở, xây dựng cảnh quan môi trường GD “xanh - sạch - đẹp - an toàn”. Công tác tuyên truyền GD được thực hiện thông qua nhiều hình thức đa dạng và phong phú như: tuyên truyền trong sinh hoạt dưới cờ, phát thanh học đường, ngoại khoá, trang bị hệ thống pano, khẩu hiệu, thường xuyên tổ chức các hoạt động văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao, các hoạt động kỉ niệm các ngày lễ lớn của quê hương, đất nước. Qua đó nhằm nâng cao ý thức tự hào, tự tôn về dân tộc, có ý thức phấn đấu HT để tích cực tham gia phát triển các giá trị lịch sử, giá trị truyền thống của dân tộc.

2.3. Phối hợp chặt chẽ với gia đình và các lực lượng GD để QL tốt việc học ở nhà, tại trường và ngoài trường

Nhà trường cần xây dựng hệ thống thông tin hai chiều chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình. Các thông tin về HS được cung cấp kịp thời đến gia đình thông qua bộ phận thường trực là GV chủ nhiệm. Những HS chưa chuyên cần đều được kịp thời thông báo đến

gia đình để phối hợp nhắc nhở. Vận động gia đình HS tham dự đầy đủ các cuộc họp do nhà trường mời và đóng góp nhiều ý kiến góp phần phát triển toàn diện nhà trường. Việc giữ mối liên lạc thường xuyên và hiểu được khá đầy đủ các hoạt động của trường sẽ giúp gia đình HS có niềm tin khi gửi gắm con em HT tại trường.

Công đoàn cơ sở cần phối hợp với nhà trường vận động GV, công nhân viên tích cực giảng dạy, tích cực GD, thông qua dạy chữ để dạy người. Đoàn trường, Hội Liên hiệp Thanh niên phải là cầu nối quan trọng giữa nhà trường với HS. Đoàn - Hội được tổ chức thành lập thể vững mạnh. Hoạt động Đoàn - Hội ở trường thật sự tạo ra nhiều phong trào thiết thực, tạo ra sân chơi lành mạnh cho HS, góp phần nâng cao chất lượng GD. Là bộ phận tự quản và thường trực thi đua HS, Đoàn trường giúp nhà trường đánh giá chính xác năng lực HT và rèn luyện của HS và góp phần giữ vững nền nếp kỉ cương. Hội Chữ thập đỏ, Hội Khuyến học tổ chức nhiều hoạt động quyên góp giúp đỡ bạn nghèo, xây dựng “Học bổng xanh”, khen thưởng HS nghèo vượt khó,... góp phần GD tinh thần tương thân tương ái và lòng nhân đạo cho các em HS.

Việc tổ chức hoạt động tự quản thông qua Ban Cán sự lớp, Ban Chấp hành Đoàn, Đội Cờ đỏ, Đội Thanh niên xung kích,... sẽ giúp nhà trường nắm bắt kịp thời tình hình HT và rèn luyện của mỗi HS và công tác giảng dạy, công tác chủ nhiệm của GV để từ đó có những giải pháp QL kịp thời. Hoạt động này cũng giúp HS rèn luyện kỹ năng sống, đồng thời bồi dưỡng năng lực lãnh đạo cho HS từ khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

2.4. Quan tâm giúp đỡ từng đối tượng HS, cụ thể: bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo HS yếu, giúp đỡ HS có tư cách đạo đức chưa tốt

Quan tâm tạo nguồn HS giỏi từ rất sớm (xét kết quả từ những năm trung học cơ sở); tuyển chọn GV có năng lực tốt và tổ chức bồi dưỡng có hiệu quả; kịp thời khen thưởng động viên những HS đạt thành tích cao trong HT.

Công tác phụ đạo HS yếu kém phải được thực hiện thường xuyên và có hiệu quả. Khuyến khích GV phân loại trình độ, tập trung các em HS yếu kém để bồi dưỡng, nhất là vào các thời điểm chuẩn bị thi học kì, chuẩn bị thi tốt nghiệp THPT.

Nhà trường cần chỉ đạo GV luôn nghiên cứu để tìm ra phương pháp phù hợp đối với từng nhóm HS, yêu cầu vừa sức, tránh giao việc vượt quá khả năng.

GV chủ nhiệm và ban cán sự lớp được giao trách nhiệm theo dõi quá trình HT và rèn luyện của những

(Xem tiếp trang 41)

thi Olympic các bộ môn; thi hùng biện theo chủ đề bằng tiếng Anh... nhằm làm cơ sở để HS tiếp cận và nâng cao kết quả trong các kì thi cấp thành phố và cấp Quốc gia; - Xây dựng quy chế thi khảo sát hàng tháng, cơ chế cấp học bổng để động viên khuyến khích HS nỗ lực, cố gắng trong học tập song song với xây dựng tiêu chí thi đua xếp loại lớp để đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện; - Kết hợp các lực lượng giáo dục của nhà trường, đặc biệt nâng cao vai trò của phụ huynh HS trong việc tổ chức các hoạt động xã hội cho HS: tham quan, tình nguyện hoặc từ thiện... nhằm giáo dục nhân cách, tăng cường kĩ năng sống và định hướng nghề nghiệp cho HS. Xây dựng và thống nhất cơ chế thông tin, sự phối hợp giáo dục giữa các lực lượng giáo dục trong và ngoài trường, đặc biệt là mối quan hệ giữa phụ huynh HS với nhà trường.

Trường THPT Lê Lợi phấn đấu trở thành trường THPT chất lượng cao, ra đời nhằm mục tiêu đào tạo con người phát triển toàn diện có tri thức, hiểu biết; có các phẩm chất đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mĩ, có kĩ năng đáp ứng yêu cầu của xã hội, trở thành công dân tốt cống hiến cho dân tộc, quốc gia và hội nhập quốc tế. Từ các điều kiện thực tiễn của nhà trường, từ các giải pháp đề xuất ở mỗi tiêu chí để thực hiện mục tiêu chung đến mục tiêu cụ thể,

Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lí...

(Tiếp theo trang 29)

HS yếu kém, quan tâm động viên HS có hoàn cảnh khó khăn và báo cáo cho nhà trường theo định kì.

Cần phát huy vai trò của các đoàn thể như: Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Chi đoàn GV trong việc giúp đỡ HS. Phát huy vai trò tự quản của HS.

2.5. Khen thưởng kịp thời, đúng đối tượng

Phải thật sự coi trọng công tác thi đua khen thưởng vì thi đua là đòn bẩy cho sự phát triển. Ở đâu không có thi đua, ở đó sẽ không có sự phát triển. Việc tổ chức thi đua để mang lại hiệu quả cao cần chú ý: kết hợp chặt chẽ thi đua HS với thi đua GV; dùng kết quả HS làm căn cứ quan trọng nhất để đánh giá GV. Khen thưởng kịp thời các cá nhân và tập thể xuất sắc. Việc tham gia các phong trào thi đua một cách công bằng sẽ giúp nhà trường GD và rèn luyện ý chí phấn đấu không ngừng vươn lên trong HT và trong cuộc sống cho HS.

Cần tổ chức tốt phong trào thi đua, coi trọng thi đua nhưng thi đua phải công bằng, khách quan và chính

Trường THPT Lê Lợi cam kết đạt trường chất lượng cao nếu có được sự ủng hộ và hỗ trợ từ các Ban, ngành trực tiếp liên quan. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Ban Chấp hành Trung ương. Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo.
- [2] Luật Giáo dục. Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 44/2009/QH12 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 4/12/2009.
- [3] Luật số 25/2012/QH13 của Quốc hội: Luật Thủ đô.
- [4] Nghị quyết số 15/NQ-HĐND của HĐND TP. Hà Nội về Cơ chế tài chính áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn Thủ đô (Theo khoản 4 Điều 12 Luật Thủ đô).
- [5] Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND của UBND TP. Hà Nội về việc ban hành Quy định cụ thể tiêu chí về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chương trình, phương pháp giảng dạy và dịch vụ giáo dục phổ thông chất lượng cao áp dụng tại một số cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông chất lượng cao (Theo quy định tại điểm 5 Điều 12 Luật Thủ đô).
- [6] Bộ GD-ĐT. Hướng dẫn 791/HĐ-BGDĐT, ngày 25/6/2013 về Hướng dẫn thí điểm phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông
- [7] Công văn số 683/CV-SGDDT ngày 10/04/2006 về danh mục trang thiết bị và phương tiện làm việc trong trường phổ thông.

xác. Khen cho đúng người, chê cho đúng đối tượng. Thi đua công bằng sẽ làm cho lòng người mến phục. Khi mến phục họ sẽ có niềm tin và sẽ tận tâm vì công việc.

Nâng cao chất lượng GD nói chung và nâng cao hiệu quả công tác QL HDHT của HS nói riêng là nhiệm vụ QL thường xuyên và quan trọng hàng đầu của các trường học. Lí luận về QL là giống nhau nhưng thực tiễn mỗi nơi đòi hỏi các yêu cầu nhiệm vụ khác nhau. Từng địa phương, mỗi trường học, mỗi CBQL và GV cần có những kinh nghiệm riêng để áp dụng phù hợp với điều kiện thực tế của đơn vị mình. □

Tài liệu tham khảo

- [1] Quốc hội (2005). Luật Giáo dục. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
- [2] Thủ tướng Chính phủ. Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 phê duyệt “Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020”.
- [3] Bùi Minh Hiền (chủ biên) (2011). Quản lí giáo dục. NXB Đại học Sư phạm.
- [4] Sở GD-ĐT Đồng Tháp. Báo cáo tổng kết năm học 2014-2015.
- [5] Bùi Minh Hiền (chủ biên) (2011). Quản lí giáo dục. NXB Đại học Sư phạm.

(Tháng 3/2016)